

# HỔ TƯƠNG NGUYÊN NHÂN VÀ ĐÔI LẬP THỐNG NHẤT

Trần Công Lân

## A. Hổ tương nguyên nhân

Trong tài liệu “Chìa Khóa Công Việc” được định nghĩa như nguyên nhân tác dụng lẫn nhau. Mọi hiện tượng (bản vị) vận hành, phát triển đều do tác động có liên quan đến bản vị khác.

Trong Sinh Mệnh Tâm Lý, Lý Đông A (LĐA) đã viết về những “Căn Bản Nguyên Lý” trong đó *“căn nguyên duy nhất của vũ trụ, xã hội và sinh mệnh là Âm Dương hổ tương nguyên nhân hoàn thành tất cả nội dung của đại hóa”*.

Cũng như Lão Tử trong Đạo Đức kinh đã nói về Thái Cực sinh lưỡng nghi (Âm – Dương) và từ đó sinh ra vạn vật. Sau này Phật giáo cũng xác định thế giới chúng ta đang sống là Nhị nguyên (dualism) cũng như khoa học xác định về sự bảo toàn năng lượng trong vũ trụ: cho và nhận. Vậy Âm và Dương không thể tách rời ra được và chúng nương tựa lẫn nhau để sinh tồn và phát triển.

Tất cả loài sinh-thực vật trên trái đất đều dựa vào Dương (mặt trời, ánh sáng) và Âm (đất, nước) để sinh tồn. Đối với con người, mọi hoạt động với suy nghĩ phải có kết quả (hiệu suất). Kết quả không phải chỉ cho bản thân mà cho người khác, xã hội. Do đó những hoạt động, suy nghĩ phải có sự tương tác, hổ tương.

Trên căn bản Âm – Dương thì trong Âm (Thái Âm) có Dương (Thiếu Dương) và trong Dương (Thái Dương) có Âm (Thiếu Âm). Xem Thái cực đồ thì khi Âm thịnh thì Dương suy và ngược lại. Đó là quân bình của Âm – Dương qua hổ tương nguyên nhân. Sự phát triển của loài người cũng nhờ có Nam-Nữ. Cho nên trên mặt Nhân quyền thì sự “đồng tình luyện ái” vẫn được chấp nhận nhưng rõ ràng đó không phù hợp với “hổ tương nguyên nhân”: sinh con.

Trong Đông Y (Mạch Thái Tổ) cũng ghi nhận con người có 2 quả thận, một Âm, một Dương để điều hòa kinh mạch (khi bắt mạch nơi cổ tay, một bên sẽ đại diện cho Thận Âm, tay kia là Thận Dương). Vậy con người muốn sống khỏe mạnh thì kinh mạch phải đều hòa.

Con người có phát triển, tiến hóa, sáng tạo thì xã hội mới đi lên (hay hủy diệt). Do đó quy luật “hỗ tương nguyên nhân” có thể áp dụng trong mọi khía cạnh suy nghĩ và hành động của con người. Chúng ta phải nhận diện và xác định mọi tư tưởng, hành động sẽ đòi hỏi sự hỗ tương như thế nào và sự thống nhất trong tiến trình hỗ tương đó kết cấu ra sao. Hỗ tương phải phát xuất từ nguyên nhân gốc (theo như định luật Âm-Dương) chứ không phải là sự gán ép vu vơ, gượng gạo.

“Hỗ tương nguyên nhân” không xuất hiện vô cớ, phải có “tự kỷ nguyên nhân” xuất hiện thì mới có “hỗ tương nguyên nhân”. Con người xuất hiện với (a) Tinh Thần (Tâm) và Vật Chất (Thân) hợp nhất, không thể thiếu một trong hai. Cũng như con người xuất hiện trước rồi mới thành hình xã hội để củng cố sự sinh tồn của con người. Do đó (b) vận động và kết hợp cũng phải là hỗ tương nguyên nhân vì sự vận động của con người trong xã hội phải là kết hợp mới củng cố và phát triển xã hội. Vận động không thể là chia rẽ hay phá hoại xã hội vì đó không còn là hỗ tương nguyên nhân (là tự kỷ nguyên nhân). Vậy con người không thể vận động để hủy diệt xã hội hay hủy diệt môi trường nuôi dưỡng bản thân. (c) Bản vị (toàn bộ một đơn vị) và cơ năng (các thành phần của đơn vị) Con Người (và xã hội) có những bản vị mà các cơ năng phải đóng góp để hoàn thành nhiệm vụ. Khi con người (bản vị) có những cơ phận (cơ năng) trong người không hoạt động thì cá nhân đó lâm bệnh và không thể đóng góp cho xã hội được.

Nguyên nhân của một sự kiện xảy ra có thể “tương sinh” (thuận) hay “tương khắc” (nghịch) xem ra tưởng như có sự chống đối nhưng theo Dịch Lý thì vẫn là “hỗ tương” để cân bằng sự điều hòa của vũ trụ (thiên nhiên) mà xã hội loài người nương tựa. Khi sự kiện xảy ra không theo ý muốn thì con người cho là nghịch nhưng sự thay đổi nào cũng có nguyên nhân của nó và con người phải nhìn ra khía cạnh hỗ tương để phát triển. (d) “Hỗ tương nguyên nhân” là “tự kỷ nguyên nhân”: con người có thể sống trong thế giới nhị nguyên này là do thiên nhiên hội đủ điều kiện để nuôi dưỡng các loài sinh-thực vật. Con người chỉ có thể thực sự tồn tại (chân ý nghĩa của đạo kỷ) khi kết thành nhóm, bộ lạc, xã hội qua sự giúp đỡ lẫn nhau (hỗ tương) chống chọi với thiên nhiên. Đó là lý do tại sao LĐA đã nói ngay từ đầu “đạo kỷ là tự kỷ nguyên nhân là vô sai biệt phạm trù”.

Nhưng “hỗ tương nguyên nhân” chưa đủ, đó chỉ là khởi đầu của tương quan chuyển hóa xã hội. Trên tiến trình chuyển hóa đòi hỏi sự “đối lập thống nhất”.

## B. Đối lập thống nhất

Trước hết phải xác định “đối lập”: Theo Phạm Khắc Hàm đối lập có nghĩa là đứng đối nhau, trái ngược nhau, mâu thuẫn, chống nhau... và được nhìn dưới dạng (a) đối lập loại trừ. (b) đối lập xung khắc. (c) đối lập hòa hoãn. Và “đối lập là thống nhất trong một phạm trù”.

Sự đối lập phải cân xứng và chính xác, nếu không đó chỉ là sự chấp vá và sẽ sụp đổ khi đối diện với thực tế (hay một thực thể tự nhiên có sự đối lập vững chắc). Thí dụ: đối lập của A phải là A' chứ không thể là B. Cũng như đối lập của mặt phải đồng tiền là mặt trái đồng tiền chứ không phải là một đồng tiền khác. Tương tự, đảng đối lập phải có chung nền tảng xây dựng quốc gia với Hiến Pháp (HP) do toàn dân chọn lựa (thống nhất trên căn bản HP) chứ không phải là một đảng có nền tảng hoàn toàn khác với chính quyền (đảng cầm quyền) hiện tại vì như vậy là một cuộc cách mạng thay đổi hoàn toàn cơ cấu xã hội. Do đó “đối lập” được hiểu như một giải pháp thay thế nhưng có chung một mục đích mà HP đã vạch ra: xây dựng đất nước. Nếu là hủy hoại đất nước thì có “đối lập” nhưng không thể là thống nhất khi một bên là xây dựng thì không thể ghép chúng với bên hủy diệt để gọi là thống nhất. Ở đây “đối lập thống nhất” giống như sự tuần hoàn trong hệ thống chính trị: không đồng ý trên phương pháp xây dựng điều hành đất nước nhưng vẫn đóng góp và tùy theo sự ủng hộ đa số, thiểu số của toàn dân qua bầu cử sẽ thay nhau cầm quyền.

Như vậy sự đối lập phải cân xứng và “thống nhất” phải chung trong một phạm trù của “đối lập” chứ không thể đối lập A mà thống nhất B.

Nguyên lý căn bản của Triết học Thăng Nghĩa là:

Xã hội với tự nhiên đối lập thống nhất: Từ khi con người xuất hiện cho đến khi kết thành xã hội, xã hội đó dựa trên qui luật tự nhiên (cạnh tranh, đào thải) để tồn tại. Đối lập thống nhất thành hình từ đó và duy trì cho tới nay.

Nguyên lý Cá thể với Toàn thể đối lập thống nhất: cá thể với tập thể (dân tộc) hay dân tộc với nhân loại (nhiều dân tộc) đã có hỗ tương

nguyên nhân và cần sự đối lập thống nhất để củng cố tương quan chuyển hóa hai chiều mà không đưa đến xung đột. Hiện nay chúng ta thấy trong tiến trình dân chủ Tây Phương có những kẻ hở như sự lũng đoạn quyền lực (sách nhiễu tình dục) của các nhà Lập Pháp tại Quốc Hội và các quan tòa hay giới Hành Pháp mà người dân phản đối hầu như vô hiệu. Giải pháp duy nhất vẫn là chờ tới dịp tranh cử và nếu cử tri chọn lầm ứng cử viên thì vòng tròn lại tái diễn. Rõ ràng sự đối lập thống nhất đã không hiện hữu.

Nguyên lý thời gian và tiến hóa đối lập thống nhất: như thí dụ trên thì thời gian và tiến bộ đã không được thực hiện và do đó vai trò của Duy Nhân Cương Thường cần có để tạo sự đan quyền trong Hiến Pháp mà Tam quyền phân lập không đủ ngăn chặn sự suy thoái dân chủ đưa đến tình trạng dân tụy.

“Hỗ tương nguyên nhân” và “đối lập thống nhất” là những viên gạch cơ bản trong tư tưởng Duy Dân để xác định sự thành hình và tương quan của các nguyên tắc, phương pháp... xây dựng Dân Chủ, Nhân Chủ từ nơi con người qua xã hội, vũ trụ.

Khi trong cơ thể một cá nhân mà tinh thần và vật (thể) chất không hỗ tương thì mọi suy nghĩ hành động sẽ lệch lạc; không đối lập thống nhất thì lý luận sẽ sai lầm từ yếu [tổ] căn bản. Từ đó, khởi đi từ tự do đầu tiên (trong nội tâm) cá nhân quyết định cho cuộc sống của mình lầm lạc (tính ác) thì không những hại cho bản thân mà cho cả người thân (cha mẹ, vợ con, thân thuộc...) và xã hội. Một khi cá nhân có tài năng mà không có tu dưỡng đạo đức (Chân-Thiện-Mỹ) thì càng gây hại lớn cho xã hội, thiên nhiên mà vẫn tin việc mình làm là đúng vì tài năng chứ không phải đạo đức quyết định giá trị (cứu cánh biện minh phương tiện).

Thông thường con người lớn trên trong một xã hội đã thành hình và được giáo dục của xã hội. Cho tới khi con người có cơ hội ý thức khác đi và đòi hỏi một cuộc cách mạng thì ít nhất cá thể phải trải qua cuộc cách mạng bản thân và biết rõ (người tư tưởng và tư tưởng là một) cách mạng như thế nào và đi về đâu. Nếu không thì con người vẫn lạc lõng trong vòng luẩn quẩn của những bế tắc hiện nay. Xác định một ước lệ của một cá nhân với xã hội sẽ như thế nào?

Tương quan quyền lợi đối với trách nhiệm, bổn phận là tương quan hai chiều giữa cá nhân và xã hội. Khi xã hội bị thao túng bởi thiểu số thế

lực (thương gia, chính trị gia) thì không còn là hổ tương và thống nhất nữa. Vậy điều kiện nào sẽ xác định nguồn gốc (lý do) của sự kiện xảy ra?

Vấn nạn của con người là nếu sinh ra trong một xã hội độc tài thì người dân phó mặc cho chế độ định đoạt. Nếu sống trong xã hội dân chủ, tự do thì cá nhân lại chạy theo tham vọng (làm giàu, hưởng thụ) và bỏ quên trách nhiệm, bổn phận đối với xã hội, chính quyền... Khi đứa trẻ được dạy "tự do" là ma túy, rượu... hay làm bất cứ gì hãnh muốn mà không phân biệt hậu quả về sau. Cha mẹ phó mặc cho trường học. Trường học cứ dạy, ai không học thì mặc kệ. Ra khỏi trường học là trách nhiệm của xã hội, của cảnh sát, của chính quyền địa phương, cơ quan cải huấn... Như vậy cơ cấu xã hội đã lệch lạc ngay từ đầu chỉ vì quan niệm "tự do, dân chủ" một cách sai lầm. Sự "hổ tương" mất nguyên nhân và "đổi lập" mất thống nhất. Và như vậy cá thể mất thăng bằng sẽ làm gia đình, tập thể, xã hội chao đảo, hỗn loạn.

Kết luận

Vậy nếu nhìn vào một xã hội hỗn loạn thì sự sửa đổi sẽ từ giáo dục cá nhân. Từ cá nhân sẽ nhận định mọi suy nghĩ, hành động có "hổ tương nguyên nhân" và "đổi lập thống nhất" hay không. Thêm vào đó sự Tu Dưỡng Thăng Nhân và Sinh Mệnh Tâm Lý sẽ giúp cá nhân đó tham dự cuộc cách mạng chuyển hóa xã hội.

TCL  
VA 12-2017

Nguồn: <https://nganlau.com/2018/04/15/ho-tuong-nguyen-nhan-va-doi-lap-thong-nhat/>